

Số: 12a/QĐ- MNDT

Diễn Thọ, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Dự toán ngân sách Năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017-BTC ngày 15/ 6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 44/QĐ-TC.KH ngày 03/01/2025 của phòng tài chính kế hoạch Diễn Châu về việc giao dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025.

Xét đề nghị của kế toán Trường mầm non.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Dự toán ngân sách năm 2025 của Trường mầm non Diễn Thọ.

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Thời gian từ ngày 16 tháng 01 năm 2025 đến ngày 15 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Kế toán đơn vị và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận::

- Lưu :VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Hoàng Thị Mỹ Hạnh

Số: 44/QĐ-TC.KH

Diễn Châu, ngày 03 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2013/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 31/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Tài chính địa phương thuộc UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quy định cơ chế quản lý điều hành ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 4159/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Diễn Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Được sự uỷ quyền của Chủ tịch UBND huyện Diễn Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025 cho **Trưởng Mầm non Diễn Thọ**, số tiền: **6.813.279** nghìn đồng. Trong đó:

1.1. Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 (nguồn 13): 6.356.163 nghìn đồng;

1.2. Kinh phí thực hiện các chế độ chính sách (nguồn 12): 221.148 nghìn đồng;

1.3. Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ: 235.968 nghìn đồng;

Dự toán chi ngân sách năm 2025 đã đảm bảo đầy đủ chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương, phụ cấp thâm niên nhà giáo theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, các khoản trích nộp, đóng góp **theo quy định** (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) tính theo mức lương tối thiểu 2.340.000 đồng/tháng; dự kiến kinh phí nâng lương, phụ cấp thâm niên thường xuyên năm 2025; kinh phí hỗ trợ chi trả tiền hợp đồng giảng dạy do thiếu giáo viên trong tổng số người làm việc được giao hưởng lương ngân sách; chế độ chi trả cho giáo viên dạy thể dục thể thao, giáo viên dạy môn giáo dục Quốc phòng; kinh phí chi trả chế độ cộng tác viên thanh tra thuộc các trường THPT; kinh phí chi thường xuyên khác phục vụ hoạt động công tác giảng dạy, học tập tại đơn vị.

Dự toán năm 2025 đã giảm trừ 40% học phí thực hiện cải cách tiền lương theo quy định theo số liệu năm học 2024-2025. Trong năm sẽ đối chiếu, cân đối theo số liệu thực hiện năm 2025.

Dự toán năm 2025 đã tạm giao kinh phí để thực hiện các chế độ chính sách: Kinh phí hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; kinh phí hỗ trợ đối với người khuyết tật theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013; kinh phí miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ; kinh phí thực hiện Nghị quyết 12/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An. Trong năm, các đơn vị căn cứ Quyết định của UBND huyện phê duyệt đối tượng được hưởng chế độ chính sách để thực hiện rút dự toán chi trả kịp thời cho người được hưởng; cuối năm, phòng Tài chính - Kế hoạch sẽ cân đối nguồn kinh phí theo thực tế thực hiện.

Dự toán năm 2025 đã tạm giao kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ, đơn vị căn cứ Văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền xây dựng Quy chế cụ thể để thực hiện chế độ tiền thưởng áp dụng đối với các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị; gửi gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để quản lý, kiểm tra và thực hiện công khai trong cơ quan, đơn vị.

Ghi chú: Kinh phí hỗ trợ chi trả tiền hợp đồng giảng dạy do thiếu giáo viên trong định mức biên chế được giao đang tạm tính theo số liệu tại thời điểm tháng 12/2024 để giao dự toán. Trong năm, căn cứ báo cáo xác định nhu cầu kinh phí của Phòng Giáo dục & Đào tạo để trình UBND huyện điều chỉnh theo số thực tế thực hiện.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Căn cứ dự toán chi Ngân sách năm 2025 được giao, Hiệu trưởng Trường Mầm non Diễn Thọ chịu trách nhiệm tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đúng chế độ, đúng đối tượng, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Thực hiện công khai dự toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hiệu trưởng Trường Mầm non Diễn Thọ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Diễn Châu và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu Phòng TC-KH.

TRƯỞNG PHÒNG



Chu Duy Phong

Phụ lục:

UBND HUYỆN DIỄN CHÂU
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Trường Mầm non Diễn Thọ

(Kèm theo Quyết định số: 44 /QĐ.TC-KH ngày 03 tháng 01 năm 2024)

Chương 622 - Loại 070 - Khoản: 071

MSĐVSD: 1102871

Nội dung	Số tiền (1.000 đồng)
I. Số thu phí, lệ phí	397.215
Trong đó: 40% nguồn học phí thực hiện CCTL	158.886
II. Dự toán chi ngân sách	6.813.279
1. Kinh phí thực hiện tự chủ tài chính	6.356.163
1.1. Kinh phí thường xuyên (Nguồn 13)	6.356.163
1.2. Kinh phí không thường xuyên	
2. Kinh phí không thực hiện tự chủ	457.116
2.1. Kinh phí thường xuyên (Nguồn 12)	221.148
KP hỗ trợ trẻ ăn trưa theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP	46.800
KP hỗ trợ người khuyết tật theo Thông tư 42/2013/TTLT	16.848
KP hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	157.500
Kinh phí thực hiện Nghị quyết 12/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An	
2.2. Kinh phí thường xuyên (Nguồn 18)	235.968
Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ	235.968

Ghi chú: Trong đó:

* Kinh phí chi thường xuyên khác năm 2025 (đã bao gồm kinh phí bảo trì, nâng cấp phần mềm kế toán misa năm 2025, hỗ trợ kinh phí chi trả thêm giờ cho giáo viên kiêm nhiệm các chức danh trong nhà trường): 302.000 nghìn đồng;

Đơn vị: Trường MN Diễn Thọ

Chương: 622

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO
NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 12a/QĐ- MNĐT ngày 15/01/2025)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ
1	2	3	4
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
I	Số thu phí, lệ phí		
1	Lệ phí		
2	Phí		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại		
1	Chi sự nghiệp		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
2	Chi quản lý hành chính		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước		
1	Lệ phí		
2	Phí		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		
I	Nguồn ngân sách trong nước		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6 813 279 000	6 813 279 000
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6 356 163 000	6 356 163 000
	Tiền lương		3 773 440 264
	Phụ cấp lương		599 019 881
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học		
	Các khoản đóng góp		836 016 794
	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		65 188 971
	Thanh toán dịch vụ công cộng		22 498 987
	Vật tư văn phòng		45 634 593
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		2 100 000
	Công tác phí		33 750 000
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		165 410 400
	Mua hàng hoá vật tư		175 198 472
	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		100 000 000

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		80 000 000
	Chi khác		350 320 800
	Các quỹ		107 583 838
3,2	KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	457 116 000	457 116 000
	12 - KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	221 148 000	221 148 000
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học		221 148 000
	Kinh phí hỗ trợ ăn trưa		46 800 000
	Kinh phí hỗ trợ người khuyết tật theo T/42/2013/TTLT		16 848 000
	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập, MGHP		157 500 000
	18 - Quỹ tiền thưởng theo ND 73	235 968 000	235 968 000
	Thưởng định kỳ	235 968 000	235 968 000

Diễn Tho, ngày 15 tháng 01 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Mỹ Hạnh